

HỘI LHPN TỈNH TUYÊN QUANG
BAN THƯỜNG VỤ

Số: 06/SY- BTV

Nơi nhận:

- Thường trực Hội LHPN tỉnh;
- Văn phòng, các ban chuyên môn;
- Hội LHPN các huyện, thành phố;
đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

SAO Y

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 10 năm 2022

TL. BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Ký bởi: HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ
TỈNH TUYÊN QUANG
Cơ quan: TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN
HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
Thời gian ký: 12/10/2022 10:52:13

Nguyễn Thị Phương Oanh

Số: ~~792~~ /QĐ-ĐCT

Hà Nội, ngày 5 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu 18.7 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025

ĐOÀN CHỦ TỊCH TRUNG ƯƠNG HỘI LHPN VIỆT NAM

- Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 2 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- Xét đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1522/BNN-VPĐP ngày 15 tháng 3 năm 2022 về ban hành văn bản công bố chỉ tiêu cụ thể và hướng dẫn các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ Tiêu chí nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao cấp huyện, xã giai đoạn 2021-2025 và đề xuất của Ban Gia đình - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

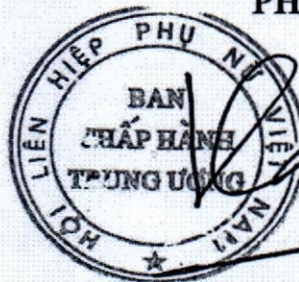
Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu 18.7 trong tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 do Hội LHPN Việt Nam được phân công chủ trì thực hiện.

Điều 2: Hội liên hiệp Phụ nữ, Ủy ban nhân dân, Văn phòng điều phối NTM các tỉnh, thành và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *nh*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thường trực ĐCT (để b/c);
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Lưu: VT; GD-XH.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Ngọc Hạnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN

**Thực hiện chỉ tiêu 18.7 thuộc tiêu chí 18 về chất lượng môi trường sống trong
Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao
giai đoạn 2021-2025**

(Kèm theo Quyết định số: **792** /QĐ-ĐCT ngày **5** /10/2022
của Trung ương Hội LHPN Việt Nam)

1. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn¹ khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Nhà tắm hợp vệ sinh đảm bảo các điều kiện sau:

- Nhà tắm bố trí riêng biệt với khu vực đại tiện, kín đáo, có tường bao, có mái che, cửa chắc chắn; có đèn thấp sáng an toàn;

- Nước thải phải được xử lý và xả đúng nơi quy định.

UBND cấp tỉnh quy định cụ thể phù hợp với đặc điểm và điều kiện thực tế của địa phương.

b) Thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh đảm bảo các điều kiện sau:

- Bể chứa có dung tích đủ lớn để đáp ứng nhu cầu sử dụng;

- Dụng cụ chứa nước: Lu, vại, khạp, chum, bình, bể chứa nước sinh hoạt được làm từ vật liệu không có thành phần độc hại: gạch, bê tông, xi măng, sành, sứ, gốm, nhựa, inox... phù hợp với làm bể chứa/dụng cụ chứa không có thành phần độc hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và phù hợp với đặc điểm của địa phương;

- Bể, dụng cụ chứa nước sinh hoạt phải có nắp đậy kín để ngăn ngừa các chất bẩn, côn trùng xâm nhập; đối với lu, bể lớn cần có van lấy nước, van xả cặn và van xả tràn;

- Vệ sinh bể chứa nước, lu, vại... trước khi chứa nước và định kỳ hàng tháng hoặc 3 tháng/lần; nếu dụng cụ chứa nước bị nhiễm bẩn, cần vệ sinh sau khi nước rút bằng Cloramin B hoặc clorua vôi.

c) Nhà tiêu an toàn.

Nhà tiêu đảm bảo tiêu chí hợp vệ sinh theo QCVN 01:2011/BYT của Bộ Y tế:

¹ theo QCVN 01:2011/BYT của Bộ Y tế

- Nhà vệ sinh tự hoại 2 – 3 ngăn được xây khép kín với diện tích tối thiểu 0,6 m²; cửa nhà vệ sinh chắc chắn; đối với gia đình có người già, người khuyết tật cần có tay vịn hỗ trợ; có đèn thấp sáng an toàn; có khoảng cách từ 10m trở lên so với nguồn nước ăn uống;

- Đảm bảo đủ nước để cung cấp cho các thiết bị vệ sinh khi sử dụng; có thùng đựng giấy vệ sinh sau khi sử dụng; định kỳ thông hút bể phốt;

- Sử dụng chất tẩy rửa nhà vệ sinh chuyên dụng, thân thiện môi trường hạn chế sự phát triển của các loại côn trùng gây hại để nhà vệ sinh luôn được sạch sẽ.

2. Tỷ lệ hộ đảm bảo tiêu chí “3 sạch: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ”² khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Tiêu chí “Sạch nhà”

- Nhà cửa luôn được giữ gìn sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, có nền cứng, khung cứng, mái cứng (3 cứng theo quy định), diện tích nhà ở đạt từ 14m²/người trở lên.

- Có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Có nước sạch và sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

b) Tiêu chí “Sạch bếp”

- Giữ gìn nơi đun nấu, nồi, xoong, bát, đĩa, dụng cụ, đồ đựng thức ăn luôn sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh.

- Đảm bảo an toàn thực phẩm:

+ Sử dụng thực phẩm an toàn: Sử dụng thực phẩm bảo đảm dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Có tủ bếp, dụng cụ bảo quản cần thiết để cất giữ thức ăn. Rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi chế biến, sử dụng thức ăn.

+ Sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn: Không sử dụng chất cấm, hoá chất kích thích tăng trưởng trong trồng trọt và chăn nuôi. Sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu trong trồng trọt theo đúng quy chuẩn. Tiêu huỷ chai, lọ, vỏ bao đựng phân bón và thuốc trừ sâu sau khi sử dụng tại nơi quy định. Trồng trọt và thu hoạch rau, củ, quả đảm bảo an toàn. Hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm và có giấy cam kết với cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

c) Tiêu chí “Sạch ngõ”

² Theo nội dung cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động

- Sân, ngõ của gia đình và khu vực đường làng, ngõ xóm xung quanh nơi ở của gia đình được giữ gìn sạch sẽ, không để nước đọng, rác thải bừa bãi làm ảnh hưởng đến mỹ quan và sức khỏe của con người.

- Có thùng, túi chứa rác dán nhãn, ghi dòng chữ trên túi hoặc quy định màu sắc để nhận biết phân loại rác tại hộ gia đình theo hướng dẫn (rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế).

- Có hàng rào bằng cây xanh, trồng hoa, cây cảnh, sạch đẹp hoặc được xây dựng bằng các vật liệu khác; cổng ngõ được xây dựng, cải tạo sạch đẹp, hài hòa với cảnh quan, giữ được nét văn hóa truyền thống của địa phương.

3. Hướng dẫn thực hiện

- Hội LHPN các tỉnh, thành phối hợp với cấp ủy, chính quyền, ban ngành địa phương rà soát, đánh giá tỷ lệ nhà tiêu hợp vệ sinh tại các địa bàn xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu, quan tâm các gia đình có người khuyết tật, người già, trẻ em, ...; Tích cực vận động các cá nhân, tập thể, các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp trên địa bàn, các cơ quan đoàn thể hỗ trợ nguồn nguyên vật liệu và nguồn lực khác; hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn xây dựng nhà tiêu an toàn; vận động hỗ trợ ngày công.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tư vấn các hộ dân tự giác đăng ký sửa chữa, nâng cấp hoặc xây mới nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, an toàn và đảm bảo 3 sạch đáp ứng quy chuẩn chất lượng theo QCVN 01:2011/BYT của Bộ Y tế và đảm bảo an toàn cho các thành viên trong gia đình.

- Tham gia đoàn công tác định kỳ của địa phương về đánh giá xã đạt chuẩn thực hiện chỉ tiêu 18.7

Biểu 1: Tổng hợp đánh giá thực hiện chỉ tiêu 18.7

TT	Chỉ tiêu	Mức độ đánh giá	Kết quả đánh giá (Đạt/Không đạt)
1	Tỷ lệ hộ có nhà tiêu an toàn (hợp vệ sinh theo quy chuẩn QCVN 01:2011/BYT của Bộ Y tế) và đáp ứng các yêu cầu tại mục 1, điểm a, b, c trong hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu 18.7.	Đạt	
2	Tỷ lệ hộ đảm bảo “3 sạch” đáp ứng các yêu cầu tại mục 2, điểm a, b, c trong hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu 18.7.	Đạt	